

PL1: PHẠM VI CÔNG VIỆC GÓI THẦU GT2025-SCDK-19 MUA SẴM VẬT TƯ TIÊU HAO PHỤC VỤ BDSC THƯỜNG XUYỀN THÁNG 7 TỜ MÁY 1&2 (ĐỢT 2) - NMND THÁI BÌNH 2

(Đính kèm thư yêu cầu chào giá số: /NMĐTB2-TM, ngày / /2025)

STT	Tên vật tư/Công việc thực hiện	Thông số kỹ thuật	Xuất xứ (*)	Nhà sản xuất (*)	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1	Bàn chải sắt cán gỗ	- Có tay cầm cán gỗ - Công dụng: lấy đi bụi bẩn, gỉ sắt, vẩy sơn trên mặt sắt thép, kim loại màu trước khi sơn - Chiều cao sợi: 17mm - Quy cách: 5 hàng, 7 hàng - Chiều dài tổng thể: 20cm - Chất liệu: Sợi thép kim loại mềm và chắc, ít bị bung, gãy sợi khi sử dụng	Việt Nam	Việt Mỹ	Cái	45	
2	Bát đánh ri tròn D100	ĐK 100mm, sợi thép	Việt Nam	Bảo Ngọc	Chiếc	60	
3	Cát xoáy 1200, Grit: 1200	Cát xoáy 1200, Grit: 1200 Quy cách : 450g/hộp	Singapore	Skatool	Hộp	1	
4	Cát rã van (diamond compounds) mesh : 3000	Cát rã van (diamond compounds) mesh : 3000	Nhật Bản	Nagoya diamond	Tuýp	1	
5	Cổ dè inox ,dài siết từ 8-12mm	Cổ dè inox ,dài siết từ 8-12mm	Việt Nam	Vạn Phúc	Cái	40	
6	Cổ dè inox ,dài siết từ 12-22mm	Cổ dè inox ,dài siết từ 12-22mm	Việt Nam	Vạn Phúc	Cái	5	
7	Cổ dè inox ,dài siết từ 16-27mm	dài siết từ 16-27mm	Việt Nam	Vạn Phúc	Cái	5	
8	Cổ dè inox ,dài siết từ 25-40mm	dài siết từ 25-40mm	Việt Nam	Vạn Phúc	Cái	5	
9	Cổ dè inox ,dài siết từ 32-50mm	dài siết từ 32-50mm	Việt Nam	Vạn Phúc	Cái	5	
10	Cổ dè inox ,dài siết từ 44-56mm	dài siết từ 44-56mm	Việt Nam	Vạn Phúc	Cái	5	
11	Cổ dè inox ,dài siết từ 60-80mm	dài siết từ 60-80mm	Việt Nam	Vạn Phúc	Cái	20	
12	Bút xóa nước	Thiên long TL-CP02 đầu kim loại	Việt Nam	Thiên Long	Chiếc	50	
13	Chổi sơn 1.5"	cán gỗ, rộng 1.5"	Việt Nam	Việt Mỹ	Chiếc	60	
14	Chổi sơn 2.5"	cán gỗ, rộng 2.5"	Việt Nam	Việt Mỹ	Chiếc	63	
15	Chổi sơn 4"	cán gỗ, rộng 4"	Việt Nam	Việt Mỹ	Chiếc	20	
16	Vải phin trắng khô 0.8m	Phin bóng	Việt Nam	Linh Anh	Mét	105	
17	Bao tải	80x120cm	Việt Nam	Linh Anh	Chiếc	273	
18	Túi nilon miết 170x240mm	Túi nilon miết 170x240mm	Việt Nam	Linh Anh	Cái	101	
19	Túi nilon miết 200x280mm	Túi nilon miết 200x280mm	Việt Nam	Linh Anh	Cái	111	
20	Túi nilon miết 240x340mm	Túi nilon miết 240x340mm	Việt Nam	Linh Anh	Cái	111	
21	Túi nilon miết 280x400mm (số 11)	Túi nilon miết 280x400mm (số 11)	Việt Nam	Linh Anh	Cái	11	
22	Túi nilon miết 340x450mm	Túi nilon miết 340x450mm	Việt Nam	Linh Anh	Cái	1	
23	Bạt xanh cam 4x4m	KT 4x4m, đóng khuyên	Việt Nam	Sanboo	Tám	5	
24	Bạt chống cháy khô 1m-25m	Bạt chống cháy khô 1m-25m	Trung Quốc		Cuộn	2	
25	Dây thép mạ kẽm 1.2mm	ĐK: 1.2mm	Việt Nam	Linh Anh	Kg	5	
26	Dây thép mạ kẽm 1.6mm	ĐK: 1.6mm	Việt Nam	Thành Công	Kg	2	



STT	Tên vật tư/Công việc thực hiện	Thông số kỹ thuật	Xuất xứ (*)	Nhà sản xuất (*)	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
27	Dây thép mạ kẽm 2.0mm	ĐK: 2.0mm	Việt Nam	Thành Công	Kg	10	
28	Dây thép mạ kẽm 4.0mm	ĐK: 4.0mm	Việt Nam	Thành Công	Kg	10	
29	Dây thùng dây Ø10mm	ĐK: 10mm	Việt Nam	Linh Anh	Kg	2	
30	Găng tay lao động Jogger Allflex	Găng tay chịu nhiệt 300 độ C, Size M	Bi	Safety Jogger	Đôi	72	
31	Găng tay lao động Jogger Allflex	Găng tay chịu nhiệt 300 độ C, Size L	Bi	Safety Jogger	Đôi	72	
32	Găng tay chịu nhiệt	Găng tay chịu nhiệt 300 độ C, Size M	Việt Nam	KNTD	Đôi	4	
33	Găng tay chịu nhiệt	Găng tay chịu nhiệt 300 độ C, Size L	Việt Nam	KNTD	Đôi	102	
34	Găng tay Ansell	Chất liệu: Cao su latex, Neoprene, được phủ lớp bông bên trong thấm hút mồ hôi	Malaysia	Latex Neoprene	Đôi	52	
35	Găng tay chống cắt	Găng tay chống cắt cấp độ 5 - Vật Liệu : HPPE (high performance polyethylene) - Chiều Dài : 23cm - Trọng Lượng : 56g - Dệt bằng máy dệt Kim 13 Màu Sắc : Trắng xám	Mỹ	3M	Đôi	32	
36	Khay nhựa A9 (DxRxC: 48x31x17cm)	KT: 48x31x17cm	Việt Nam	Lotus	Cái	9	
37	Khay nhựa A6 (DxRxC: 24x15x12cm)	KT: 24x15x12cm	Việt Nam	Lotus	Cái	4	
38	Vít bắn tôn dài 20mm, 200 cái/túi	dài 20mm, 200 cái/túi	Việt Nam	Vạn Phúc	Túi	11	
39	Vít bắn tôn dài 25mm, 200 cái/túi	dài 25mm, 200 cái/túi	Việt Nam	Vạn Phúc	Túi	9	
40	Ống khí nén	Đường kính 12x16, áp suất tối đa 24kg/cm ² ; áp suất hoạt động 13kg/cm ²	Trung Quốc	Lion	Mét	50	
41	ống khí 12x8	ĐK 12x8mm (100 mét/cuộn)	Trung Quốc	Lion	Cuộn	1	
42	Bút sơn dầu lớn màu đỏ	Bút sơn dầu lớn màu đỏ	Việt Nam	Thiên Long	Cái	20	
43	Dây đai cảnh báo an toàn	Dây đai cảnh báo an toàn	Việt Nam	Vạn Phúc	Cuộn	15	
44	Dung dịch Axeton	Dung dịch Axeton	Việt Nam	Bình Trí	Lít	10	
45	Hộp mũi khoan 13 cây từ 1.5-6.5mm	Hộp mũi khoan 13 cây từ 1.5-6.5mm	Trung Quốc	Bosch	Hộp	2	
46	Lưỡi dao rọc giấy	Lưỡi dao rọc giấy	Việt Nam	Thiên Long	Cái	60	
47	Gỗ kê 200x200x1000mm	KT: 200x200x1000mm	Việt Nam	TND	Thanh	10	
48	Đá cắt Ø100x16x2mm	ĐK 100mm, lỗ 16mm, dày 2mm	Việt Nam	Hải Dương	Viên	140	
49	Đá cắt Ø180x22x2mm	ĐK 180mm, lỗ 22mm, dày 2mm	Việt Nam	Hải Dương	Viên	87	
50	Đá cắt Ø125x22x2mm	Ø125x22x2mm	Việt Nam	Hải Dương	Viên	110	
51	Đá mài Ø100x16x6mm	ĐK 100mm, lỗ 16mm, dày 6mm	Việt Nam	Hải Dương	Viên	72	
52	Đá giấy nhám trụ 60x25	Đá giấy nhám trụ 60x25	Việt Nam	Hải Dương	Viên	20	
53	Đá mài ráp xếp 125mm độ nhám #80	Đá mài ráp xếp 125mm độ nhám #80	Việt Nam	Hải Dương	Viên	5	



STT	Tên vật tư/Công việc thực hiện	Thông số kỹ thuật	Xuất xứ (*)	Nhà sản xuất (*)	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
54	Giấy nhám vải 320	Giấy nhám vải 320	Nhật Bản	Riken	Tờ	5	
55	Cao su tấm chịu nhiệt 1000x1000x3mm	KT: 1000x1000x3mm, nhiệt độ chịu tối thiểu 120 độ	Việt Nam	Khánh Đạt	m²	1	
56	Cao su tấm chịu nhiệt 1000x1000x5mm	KT: 1000x1000x5mm, nhiệt độ chịu tối thiểu 120 độ	Việt Nam	Khánh Đạt	m²	1	
57	Cao su tấm bố giữa 2000x2000x5mm	Cao su tấm bố giữa 2000x2000x5mm	Việt Nam	Khánh Đạt	m²	1	
58	Teadit NA-1122 0.5x1500x1600mm, T=550 °C, P=150 bar	Teadit NA-1122 0.5x1500x1600mm, T=550 °C, P=150 bar	Ấn Độ	Ferolite	m2	1	
59	Sim chèn Inox 302/304SS	0.01mmx 150mmx1270mm	Việt Nam	TH	Cuộn	2	
60	Sim chèn Inox 302/304SS	0.02mmx 150mmx1270mm	Việt Nam	TH	Cuộn	2	
61	Sim chèn Inox 302/304SS	0.05mmx 150mmx1270mm	Việt Nam	TH	Cuộn	2	
62	Sim chèn Inox 302/304SS	0.1mm x 305mm x 2540mm	Việt Nam	TH	Cuộn	1	
63	Sim chèn Inox 302/304SS	0.2mm x 305mm x 2540mm	Việt Nam	TH	Cuộn	1	
64	Sim chèn Inox 302/304SS	0.3mm x 305mm x 2540mm	Việt Nam	TH	Cuộn	1	
65	Sim chèn Inox 302/304SS	0.4mm x 305mm x 2540mm	Việt Nam	TH	Cuộn	1	
66	Sim chèn Inox 302/304SS	0.5mm x 305mm x 2540mm	Việt Nam	TH	Cuộn	1	
67	Sứ hàn tig số 7	Sứ hàn tig số 7	Trung Quốc	Tungsten	cái	5	
68	Kính hàn số 11	KÍNH HÀN SCS SỐ 11 Xuất xứ : Cộng hoà Séc	CH Séc	SCS	Cái	10	
69	Que hàn K7018 2.6	ĐK 2.6mm	Malaysia	Kiswel	Kg	30	
70	Que hàn K7018 3.2	ĐK 3.2mm	Malaysia	Kiswel	Kg	15	
71	Que hàn KK50LF2.6	ĐK 2.6mm	Malaysia	Kiswel	Kg	30	
72	Que hàn KK50LF3.2	ĐK 3.2mm	Hàn Quốc	Huyndai	Kg	15	
73	Que hàn KST309L 2.6	ĐK 2.6mm	Hàn Quốc	Kiswel	Kg	40	
74	Que hàn KST309L 3.2	ĐK 3.2mm	Malaysia	Kiswel	Kg	15	
75	Que hàn T80SB2 2.4	ĐK 2.4mm	Malaysia	Kiswel	Kg	5	
76	Que hàn KST-316L 2.6	ĐK 2.6mm	Malaysia	Kiswel	Kg	5	
77	Que hàn KST-316L 3.2	ĐK 3.2mm	Malaysia	Kiswel	Kg	5	
78	Que Hàn chịu lực	LB-52, D2.6/3mm	Việt Nam	Kolbeco	kg	5	
79	Que hàn điện AWS E7016 3.2x350mm	Que hàn điện AWS E7016 3.2x350mm	Hàn Quốc	Huyndai	Kg	20	
80	Que hàn Tig ER70S-G Ø2,4x1000mm	Que hàn Tig ER70S-G Ø2,4x1000mm	Hàn Quốc	Kiswel	Kg	5	



STT	Tên vật tư/Công việc thực hiện	Thông số kỹ thuật	Xuất xứ (*)	Nhà sản xuất (*)	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
81	Que hàn điện ER 90S-B9 2.4ly	Que hàn điện ER 90S-B9 2.4ly	Malaysia	Kiswel	Kg	10	
82	Keo dán Epoxy A-B (A:rerin, B: hardener)	Loại vi 56g	Thái Lan	Alteco	Bộ	57	
83	Keo dán Epoxy A-B	Loại can 2 lít AE-3000	Việt Nam	ASIA-STAR-USS	Bộ	50	
84	Keo Weicon HB300	HB300	Đức	Weicon	Bộ	2	
85	Loctite 271	Loctite 271	Trung Quốc	Henkel	Chai	11	
86	Keo bịt kín nhiệt độ cao	Keo bịt kín nhiệt độ cao Elring Curil T2	Trung Quốc	Elring	Hộp	20	
87	Sealing Compound	2KC117673P110	Nhật Bản	Toshiba	Hộp	2	Sealing Compound ET-1 (4,5Kg)
88	Silicon đỏ chịu nhiệt 650°F (85g/tuýp)	Màu đỏ chịu nhiệt 650°F (85g/tuýp)	Malaysia	X'traseal	Tuýp	80	
89	Keo tạo gioăng chịu nhiệt X'traseal 650°F Red RTV Silicone 300gr	Màu đỏ chịu nhiệt 650°F (300gr)	Malaysia	X'traseal	Tuýp	50	
90	Silicon chịu nhiệt 650°F (300gr/tuýp)	300gr/tuýp	Trung Quốc	RTV	Tuýp	10	
91	Kem đánh bóng Cana 110gr/hộp	110gr/hộp	Thái Lan	Cana	Hộp	1	
92	Dầu RP7 300g	300g/lọ	Trung Quốc	Selleys	Lọ	310	
93	Mỡ chịu nhiệt Molykote	P-37 Thread Paste	Singapore	Dupont	500g/hộp	4	
94	Sơn chống rỉ ATM 1025 800ml	Sơn chống rỉ đỏ 800ml/ hộp	Việt Nam	ATM	Hộp	5	
95	Tết chèn 22 x22 mm	Đóng gói: 10kg/hộp Mã hàng: 2211	Mỹ	Chestorton	Hộp	3	
96	Tết chèn cotton 22x22 tấm mỡ	Đóng gói: 10kg/hộp	Trung Quốc	Tenglong	Hộp	4	
97	Tết chèn cotton tấm mỡ 16x16mm	Đóng gói: 10kg/hộp	Trung Quốc	Tenglong	Hộp	4	
98	Bình khí Argon	loại 40 lít	Việt Nam	Khí Việt Nam	Bình	5	
99	Bình khí Argon	loại 5 lít	Việt Nam	Khí Việt Nam	Bình	5	
100	Bình Oxy	Bình Oxy	Việt Nam	Khí Việt Nam	Bình	40	
101	Bình Gas(12Kg)	Bình Gas(12Kg)	Việt Nam	Petro	Bình	14	
102	Bộ 13 mũi khoan khoét lỗ hợp kim HSS (16, 18, 20, 22, 25, 26, 28, 30, 35, 40, 45, 50, 53mm)	Thép HSS (16, 18, 20, 22, 25, 26, 28, 30, 35, 40, 45, 50, 53mm)	Trung Quốc	Hongda	Bộ	2	
103	Bộ mũi khoan sắt inox HSS-GM2 1.5- 6.5 mm (13 chỉ tiết 1.5; 2.0; 2.5; 3.0;3.2; 3.5; 4.0; 4.2; 4.5; 5.0; 5.5; 6.0;6.5mm)	Hộp gồm 13 mũi khoan	Trung Quốc	Waves	Hộp	2	
104	Mũi doa hợp kim AX08	Mũi doa hợp kim AX08	Trung Quốc	Jinping	Cái	1	
105	Mũi doa hợp kim FX06	Mũi doa hợp kim FX06	Trung Quốc	Jinping	Cái	1	
106	Mũi doa hợp kim FX08	Mũi doa hợp kim FX08	Trung Quốc	Jinping	Cái	1	



STT	Tên vật tư/Công việc thực hiện	Thông số kỹ thuật	Xuất xứ (*)	Nhà sản xuất (*)	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
107	Mũi doa hợp kim GX12	Mũi doa hợp kim GX12	Trung Quốc	Jinping	Cái	1	
108	Mũi khoan bê tông D20, 2 cạnh gài	Đường kính 20mm	Trung Quốc	Soyi	Cái	3	
109	Mũi khoan bê tông D22, 2 cạnh gài	Đường kính 22mm	Trung Quốc	Soyi	Cái	3	
110	Bộ mũi khoét lỗ 14-51mm	Mũi khoét hợp kim 14 chỉ tiết - Kích thước: từ D14mm đến D51mm	Trung Quốc	Hongda	Bộ	1	
111	Bộ 13 mũi khoan khoét lỗ hợp kim HSS (16, 18, 20, 22, 25, 26, 28, 30, 35, 40, 45, 50, 53mm)	Thép HSS (16, 18, 20, 22, 25, 26, 28, 30, 35, 40, 45, 50, 53mm)	Trung Quốc	Hongda	Bộ	1	
112	Mũi taro ren	Mũi taro ren hệ met M6x1 (xuất xứ Nhật bản)	Nhật Bản	Yamawa	Cái	1	
113	Mũi taro ren	Mũi taro ren hệ met M8x1.25 (xuất xứ Nhật bản)	Nhật Bản	Yamawa	Cái	1	
114	Mũi taro ren	Mũi taro ren hệ met M10x1.5 (xuất xứ Nhật bản)	Nhật Bản	Yamawa	Cái	1	
115	Mũi taro ren	Mũi taro ren hệ met M12x1.75 (xuất xứ Nhật bản)	Nhật Bản	Yamawa	Cái	1	
116	Mũi taro ren	Mũi taro ren hệ met M14x2 (xuất xứ Nhật bản)	Nhật Bản	Yamawa	Cái	1	
117	Mũi taro ren	Mũi taro ren hệ met M16x2 (xuất xứ Nhật bản)	Nhật Bản	Yamawa	Cái	1	
118	Mũi taro ren	Mũi taro ren hệ met M18x2.5 (xuất xứ Nhật bản)	Nhật Bản	Yamawa	Cái	1	
119	Mũi taro ren	Mũi taro ren hệ met M20x2.5 (xuất xứ Nhật bản)	Nhật Bản	Yamawa	Cái	1	
120	Mũi taro ren	Mũi taro ren hệ met M22x2.5 (xuất xứ Nhật bản)	Nhật Bản	Yamawa	Cái	1	
121	Mũi taro ren	Mũi taro ren hệ met M24x3 (xuất xứ Nhật bản)	Nhật Bản	Yamawa	Cái	1	
122	Mũi taro ren	Mũi taro ren hệ met M27x3 (xuất xứ Nhật bản)	Nhật Bản	Yamawa	Cái	1	
123	Mũi taro ren	Mũi taro ren hệ met M30x3.5 (xuất xứ Nhật bản)	Nhật Bản	Yamawa	Cái	1	
124	Bộ taro ren nhỏ ốc gậy 5 cái Kingtony 11205SQ	Vật liệu: Hợp kim thép Kích thước: 1/8"-1/4", 1/4"-5/16", 5/16"-7/16", 7/16"-9/16", 9/16"-3/4" (5 chỉ tiết)	Đài Loan	Kingtony	bộ	1	
125	Tôn thép SS400: 6000 x 1500 x 3 (mm)	SS400: 6000 x 1500 x 3 (mm)	Việt Nam	Long Giang	Tấm	3	
126	Tôn thép SS400: 6000 x 1500 x 20 (mm)	SS400: 6000 x 1500 x 20 (mm)	Việt Nam	Long Giang	Tấm	1	
127	Bu lông nở thép M12x100	M12x100	Việt Nam	Vạn Phúc	Bộ	50	
128	Thanh ren suốt M14 dài 1000mm	M14 dài 1000mm Cấp bền 8.8	Việt Nam	Vạn Phúc	thanh	23	
129	Thanh ren suốt M16 dài 1000mm	M16 dài 1000mm Cấp bền 8.8	Việt Nam	Vạn Phúc	thanh	23	
130	Thanh ren suốt M18 dài 1000mm	M18 dài 1000mm Cấp bền 8.8	Việt Nam	Vạn Phúc	thanh	23	
131	Thanh ren suốt M24 dài 1000mm	M24 dài 1000mm Cấp bền 8.8	Việt Nam	Vạn Phúc	thanh	23	



STT	Tên vật tư/Công việc thực hiện	Thông số kỹ thuật	Xuất xứ (*)	Nhà sản xuất (*)	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
132	Thanh đồng tròn Φ30x1000	Φ30x1000	Việt Nam	Ban Hay	thanh	2	
133	Thanh đồng tròn Φ40x1000	Φ40x1000	Việt Nam	Ban Hay	thanh	3	
134	Thanh đồng tròn Φ50x1000	Φ50x1000	Việt Nam	Ban Hay	thanh	4	
135	Thanh đồng tròn Φ60x1000	Φ60x1000	Việt Nam	Ban Hay	thanh	3	
136	Thép tròn C20 Φ10x6000	C20 Φ10x6000	Việt Nam	Long Giang	Cây	1	
137	Thép tròn C45 Φ30x6000	C45 Φ30x6000	Việt Nam	Long Giang	Cây	1	
138	Thép tròn C45 Φ40x6000	C45 Φ40x6000	Việt Nam	Long Giang	Cây	1	
139	Thép L cây 6m L30x30x4	cây 6m L30x30x4	Việt Nam	Long Giang	Cây	5	
140	Thép L cây 6m L40x40x4	cây 6m L40x40x4	Việt Nam	Long Giang	Cây	5	
141	Thép L cây 6m L50x50x5	cây 6m L50x50x5	Việt Nam	Long Giang	Cây	10	
142	Thép L cây 6m L70x70x6	cây 6m L70x70x6	Việt Nam	Long Giang	Cây	10	
143	Thép U cây 6m U100x 46x 4,5	Cây 6m Quy cách: U100x46x4,5	Việt Nam	Long Giang	Cây	10	
144	Phích cắm chịu tải cao	Phích cắm chịu tải cao 3000W	Việt Nam	Sopoka	Cái	20	
145	Dây điện	dây đôi loại 4mm2	Việt Nam	Cadivi	Mét	100	
146	Dây nhựa thắt bó cáp	Dây nhựa thắt bó cáp 4x200mm (100 sợi/bịch)	Việt Nam	Rosh	Bịch	2	
147	Dây nhựa thắt bó cáp	Dây nhựa thắt bó cáp 6x400mm (100 sợi/ bịch)	Việt Nam	Rosh	Bịch	2	
148	Phôi nhựa teflon Ø27x600mm	Phôi nhựa teflon Ø27x600mm	Trung Quốc	Shenzhen Xiong Yihua Plastic - Trung Quốc	Cái	2	
149	Phôi nhựa teflon Ø42x600mm	Phôi nhựa teflon Ø42x600mm	Trung Quốc	Shenzhen Xiong Yihua Plastic - Trung Quốc	Cái	2	
150	Dầu DO	Dầu DO	Việt Nam	PV oil	Lít	20	
151	Bộ mũi Ta rô	Bộ mũi Ta rô (Taro) HSS M10x1.5 (loại 3 cây/ bộ)	Nhật bản	SKC	Bộ	1	
152	Bộ mũi Ta rô	Bộ mũi Ta rô (Taro) HSS M14x2 (loại 3 cây/ bộ)	Nhật bản	SKC	Bộ	1	
153	Bộ mũi Ta rô	Bộ mũi Ta rô (Taro) HSS M18x2.5 (loại 3 cây/ bộ)	Nhật bản	SKC	Bộ	1	
154	Bộ mũi Ta rô	Bộ mũi Ta rô (Taro) HSS M20x2.5 (loại 3 cây/ bộ)	Nhật bản	SKC	Bộ	1	
155	Bộ mũi Ta rô	Bộ mũi Ta rô (Taro) HSS M24x3 (loại 3 cây/ bộ)	Nhật bản	SKC	Bộ	1	
156	Bộ mũi Ta rô	Bộ mũi Ta rô (Taro) HSS M30x3 (loại 3 cây/ bộ)	Nhật bản	SKC	Bộ	1	
157	Bộ mũi Ta rô	Bộ mũi Ta rô (Taro) HSS M30x3.5 (loại 3 cây/ bộ)	Nhật bản	SKC	Bộ	1	
158	Bộ mũi Ta rô	Bộ mũi Ta rô (Taro) HSS UN 1-1/2" (loại 3 cây/ bộ)	Nhật bản	SKC	Bộ	1	
159	Bộ mũi Ta rô	Bộ mũi Ta rô (Taro) HSS UN 1-1/4" (loại 3 cây/ bộ)	Nhật bản	SKC	Bộ	1	
160	Bộ mũi Ta rô	Bộ mũi Ta rô (Taro) HSS UN 1-3/4" (loại 3 cây/ bộ)	Nhật bản	SKC	Bộ	1	
161	Bộ mũi Ta rô	Bộ mũi Ta rô (Taro) HSS UNC1" (loại 3 cây/ bộ)	Nhật bản	SKC	Bộ	1	
162	Dung dịch vệ sinh động cơ Chesterton 273	Dung dịch vệ sinh động cơ Chesterton 273	Mỹ	Chesterton	Lít	5	
163	Giấy nhám 1000 kt: 230 x 280mm	Giấy nhám 1000 kt: 230 x 280mm	Nhật bản	Kovax	Tờ	15	
164	KIM HÀN QUE 500A (GERMANY) Mã sản phẩm: DE 2500	KIM HÀN QUE 500A (GERMANY) Mã sản phẩm: DE 2500	Đức	Binzel	Cái	3	
165	KIM KẸP MASS 500A Mã sản phẩm: MAT-500	KIM KẸP MASS 500A Mã sản phẩm: MAT-500	China	ZLCH	Cái	3	
166	Xà phòng OMO (1kg /bịch)	Xà phòng OMO (1kg /bịch)	Việt Nam	omo	Bịch	20	
167	Mỡ Vaseline white	Mỡ Vaseline white qui cách 368 gr/tuýp	G7	Vaseline/G7	Kg	1	
168	Nhựa Teflon (PTFE) dạng tấm	Nhựa Teflon (PTFE) dạng tấm Kích thước:: 1000x2000x2mm	Việt Nam	Nam Huy	Tấm	2	
169	Bộ sản phẩm Keo epoxy kết dính đa năng Aradite AW 106 resin / Hardener HV 953U	Bộ sản phẩm Keo epoxy kết dính đa năng Aradite AW 106 resin / Hardener HV 953U gồm 2 thành phần: Chất nhựa Araldite AW 106 và chất làm cứng Araldite Epoxy HV 953U (Hộp 1kg)	Trung Quốc	Araldite - Trung Quốc	Bộ	2	
170	Nhựa Teflon (PTFE) dạng tấm	Nhựa Teflon (PTFE) dạng tấm Kích thước: 1200x2000x0.3mm	Trung Quốc	Autai - Trung Quốc	Tấm	4	
171	Cao su tấm chịu dầu, chịu nhiệt 124NN m	Cao su tấm chịu dầu, chịu nhiệt 124NN khổ 1500x 1500mm x 5mm	Việt Nam	AHD	Tấm	2	
Vật tư ngoài danh mục của gói thầu GT2025-SCDK-19							
172	Bếp hàn MIG 350A cỡ 1,2mm		Hàn quốc	Hanto	Cái	30	
173	Bánh xe tải dây máy hàn MIG 350A, 1.2-1,2		Trung Quốc	Boss	Bộ	3	
174	Ruột dây hàn MIG 350A dài 3M		Trung Quốc	Panasonic	Cái	1	
175	Chụp khí hàn MIG 350A		Trung Quốc	Nakata	Cái	30	
176	Cách điện mỏ hàn MIG 350A		Trung Quốc	Panasonic	Cái	3	



STT	Tên vật tư/Công việc thực hiện	Thông số kỹ thuật	Xuất xứ (*)	Nhà sản xuất (*)	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
177	Sứ chia khí mỏ hàn MIG 350A		Trung Quốc	Minoos	Cái	5	
178	Bộ mỏ, dây hàn MIG 350A dài 5M + Phụ kiện đầy đủ cho máy hàn JASIC NB-350E		Trung Quốc	Jasic	Bộ	2	
179	Đầu nối nhanh dây gas - ô xy : Bao gồm Đực - Cái (PH-SH) ống 8		Trung Quốc	OEM	Bộ	50	
180	Đá mài phẳng [S050895 WA46J 355x50x127]		Nhật bản	KGW	Cái	2	
181	Đá mài phẳng [S050881 WA46J 355x50x127]		Nhật bản	KGW	Cái	2	
182	Chíp phay APMT 1604, Hộp 10 cái		Trung Quốc	ZCC-CT	Hộp	1	
183	Lưới cửa vòng INOX, 1 1/4" x 172" (34mmx1.1mmx4365mm)		Mỹ	lenox	Cái	1	
184	Chíp tiện tam giác T16, R 0.2 , Hộp 10 cái		Nhật bản	DESKAR	Hộp	1	
185	Chíp tiện tam giác T16, R 0.4, Hộp 10 cái		Nhật bản	DESKAR	Hộp	1	
186	Chíp tiện hình thoi D11, R0.2, Hộp 10 cái		Nhật bản	KYOCERA	Hộp	1	
187	Mảnh chíp tiện rãnh cắt đứt biên dạng cong loại 3mm, Hộp 10 cái		Nhật bản	KYOCERA	Hộp	1	
188	Mảnh chíp tiện rãnh cắt đứt biên dạng cong loại 2mm, hộp 10 cái		Nhật bản	KYOCERA	Hộp	1	
189	Mảnh chíp tiện hình thoi D07, R0.2, hộp 10 cái		Nhật bản	KYOCERA	Hộp	1	
190	Chíp tiện C06-CCMT 06, hộp 10 cái		Thụy sỹ	Lamina	Hộp	1	
191	Chíp tiện ren ngoài, size 16 (Trong, ngoài), bước ren 0.5~3mm, 16IRAG601125. Hộp 10 cái		Nhật bản	DESKAR	Hộp	2	
192	Chíp tiện hình thoi V16, hộp 10 cái		Trung Quốc	VĂN TẬP	Hộp	1	
193	Mảnh chíp tiện ren thang, bước 4,5,6. Ren trong 22JR,TRLDA, hộp 10 cái		Nhật bản	DESKAR	Hộp	1	
194	Mảnh chíp tiện ren thang, bước 4,5,6. Ren ngoài 22JR,TRLDA, hộp 10 cái		Nhật bản	DESKAR	Hộp	1	
195	Mũi khoan tâm hai đầu D10		Nhật bản	YAMAWA	Cái	1	
196	Mũi khoan tâm hai đầu D14		Nhật bản	YAMAWA	Cái	1	
197	Mũi khoan tâm hai đầu D8		Nhật bản	YAMAWA	Cái	1	
198	Chíp phay APMT 1135, hộp 10 cái		Trung Quốc	VĂN TẬP	Cái	1	
199	Chíp phay APMT 1640, hộp 10 cái		Trung Quốc	VĂN TẬP	Cái	2	
200	Dao phay hợp kim cứng ngón >4		Nhật bản	OSG	Cái	1	
201	Dao phay hợp kim cứng ngón >8		Nhật bản	OSG	Cái	1	
202	Dao phay hợp kim cứng ngón >10		Nhật bản	OSG	Cái	1	
203	Dao phay hợp kim cứng ngón >12		Nhật bản	OSG	Cái	1	
204	Dao phay hợp kim cứng ngón >15		Nhật bản	OSG	Cái	1	
205	Dao phay cầu hợp kim R5x10x75		Đài loan	VERTEX	Cái	1	
206	Mỏ hàn Tig WP26		Trung Quốc	Hồng ký	Cái	10	
207	Dầu bôi trơn	O-RING SILICONE LUBRICANT	Mỹ	Super-lube	Lọ (118,29ml/lọ)	10	
208	Quần áo bảo hộ chống bụi		Việt Nam	A&A	Cái	240	
209	Dây bơm mỡ	Dây mềm lò xo 40cm, đầu tù	Trung Quốc	JOLONG	Cái	5	
210	Ổ cắm công nghiệp di động	Ổ cắm công nghiệp di động 16A 1 pha 220V 3 chân IP67	Trung Quốc	CCE	Cái	5	
211	Phích cắm công nghiệp di động	Phích cắm công nghiệp di động 16A 1 pha 220V 3 chân	Trung Quốc	CCE	Cái	5	
212	Phích cắm công nghiệp di động	Phích cắm công nghiệp di động 5P,400V, 63A, 6H, IP67	Austria	PCE	Cái	5	
213	Cuộn dây hàn W71T-VD, Ø1,2 (Cuộn 15Kg)	W71T-VD, Ø1,2 (Cuộn 15Kg)	Việt-Đức	Viwelco	Cuộn	12	
214	Chai khí CO2 dùng cho hàn MIG (chai 40 lít)	(chai 40 lít)	Việt Nam		Chai	12	
215	Bulong + đai ốc	M6x60, inox304, đầu lục giác, cấp bền 8.8	Trung Quốc		Cái	500	
216	Long đèn phẳng	M6, Inox 304	Việt Nam		Cái	1000	
217	Nút bịt	M32, Inox, cấp bền 8.8	Việt Nam		Cái	50	
218	Nút bịt	M25, Inox, cấp bền 8.8	Việt Nam		Cái	100	
219	Nút bịt	M30, Inox cấp bền 8.8	Việt Nam		Cái	50	

